

Số: 33 /2024/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Thuận

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính

phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 159/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, gồm: Hoạt động đầu tư, mua sắm hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu (sau đây gọi chung là dự án); Hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường (sau đây gọi chung là kế hoạch thuê).

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, cơ quan nhà nước, Mặt trận tổ quốc Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan đến việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị từ 05 tỷ đồng trở lên/01 dự án; từ 02 tỷ đồng trở lên/01 kế hoạch thuê.

2. Thủ trưởng cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Sở, Ban, ngành, Đoàn thể, Hội cấp tỉnh và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị dưới 05 tỷ đồng/01 dự án; dưới 02 tỷ đồng/01 kế hoạch thuê.

3. Thủ trưởng cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở, Ban, ngành, Đoàn thể, Hội cấp tỉnh và đơn vị sự

ng nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 dự án; dưới 200 triệu đồng/01 kế hoạch thuê.

4. Thủ trưởng đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị dưới 200 triệu đồng/01 dự án; dưới 100 triệu đồng/01 kế hoạch thuê.

5. Đối với các dự án, kế hoạch thuê sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn khác nhau (không có vốn đầu tư công) trong đó nguồn vốn chi thường xuyên ngân sách nhà nước chiếm tỷ lệ từ 30% trở lên hoặc lớn nhất trong tổng mức đầu tư dự án, giá trị gói thầu thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này.

Điều 3. Quy định chuyển tiếp

Đối với các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày nghị quyết này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện theo quyết định đã được phê duyệt.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn để triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa XI Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh,
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng công tác HĐND.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hậu